

**PHỤ LỤC 13**  
**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 219/QĐ-ĐHTĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)*

- Tên ngành đào tạo: Quản lý đất đai
- Tên Tiếng Anh: Land Management
- Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
- Thời gian đào tạo: 4,0 năm

## 1. Kiến thức

### 1.1 Kiến thức chung

**K1.** Vận dụng các kiến thức về lý luận chính trị, Quốc phòng - An ninh thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước liên quan đến công tác quản lý đất đai.

**K2.** Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội, pháp luật đại cương, công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong công tác quản lý đất đai.

### 1.2 Kiến thức chuyên môn

**K3.** Vận dụng kiến thức nền tảng của ngành Quản lý đất đai ứng dụng vào thực tiễn liên quan đến luật đất đai, công nghệ thông tin và kỹ thuật công nghệ mới.

**K4.** Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn như hệ thống Quản lý nhà nước về đất đai, đăng ký, thống kê đất đai, thanh tra đất đai, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông thôn và đô thị, đo đạc địa chính, kỹ thuật bản đồ số, cơ sở dữ liệu đất đai, thị trường bất động sản, nông nghiệp đô thị, ứng dụng viễn thám trong quản lý tài nguyên – môi trường, lĩnh vực nông nghiệp sạch, kinh tế đất đai,...

**K5.** Phân tích và đánh giá cấu trúc đất, môi trường đất: thổ nhưỡng, phì nhiêu đất, bạc màu đất, hệ sinh thái đất ngập nước, đánh giá đất, nông nghiệp sạch, quản lý đánh giá tác động môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu.

**K6.** Vận dụng được các kiến thức về bản đồ, trắc địa, đo đạc, xử lý số liệu xây dựng bản đồ địa chính, các loại bản đồ chuyên đề khác, hệ thống định vị toàn cầu, GIS, viễn thám, phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu đất đai, quản lý thông tin đất đai phục vụ công tác quản lý và sử dụng đất.

**K7.** Vận dụng các kiến thức chuyên môn vào kinh nghiệm làm việc thực tế tại các cơ quan địa phương: thực tập tốt nghiệp, thực tập thực tế ngành quản lý đất đai.



## **2. Kỹ năng**

### **2.1. Kỹ năng mềm**

**S8.** Biết kỹ năng nghiên cứu khoa học (khảo sát tài liệu, phân tích, đánh giá, vận dụng các công trình khoa học).

**S9.** Sử dụng tốt tin học văn phòng, khai thác internet, soạn thảo và lưu trữ văn bản đáp ứng công việc cơ bản. Sử dụng tốt ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương đương trình độ TOEIC  $\geq$  450 điểm) để trao đổi thông tin về các chủ đề thông dụng và đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành đáp ứng yêu cầu công tác.

**S10.** Ứng xử linh hoạt trong giao tiếp, thuyết trình và đánh giá kết quả chuyên môn của bản thân và đồng nghiệp

### **2.2. Kỹ năng nghề nghiệp**

**S11.** Sử dụng thành thạo các phần mềm và máy đo đạc chuyên ngành phục vụ công tác đo vẽ thành lập bản đồ địa chính, xây dựng và biên tập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất và các bản đồ chuyên đề khác, ... phục vụ công tác quản lý Nhà nước về đất đai.

**S12.** Thành thạo trong công tác đăng ký đất đai, thống kê, kiểm kê đất đai, thanh tra đất đai, quy hoạch sử dụng đất,...

**S13.** Có kỹ năng xác định, lựa chọn các giải pháp giải quyết và cải thiện các vấn đề liên quan đến công việc thực tiễn của ngành Quản lý đất đai một cách phù hợp,

## **3. Mức tự chủ và trách nhiệm**

**C14.** Ý thức trách nhiệm công dân tốt, hết lòng phục vụ tổ quốc, lối sống lành mạnh phù hợp bản sắc dân tộc; Có thái độ cộng tác, khách quan, công bằng trong công việc và cuộc sống;

**C15.** Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ; hướng dẫn và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả trong bối cảnh thay đổi thường xuyên của công việc cũng như lập kế hoạch điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; không ngừng học tập nâng cao trình độ; Năng động, sáng tạo, sẵn sàng làm việc độc lập, khoa học, tự học hỏi, tìm kiếm, cập nhật sử dụng thông tin trong giải quyết công việc;